

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/BMVP/2020



I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH BỘT MÌ VĨNH PHÁT

Địa chỉ: Lô N13, N14, N15 KCN Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3813045

Fax: 0258.3828272

E-mail: vinhphatflour.com@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 4201559966

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 61/GCNATTP-SCT Ngày Cấp: 17/12/2018/Nơi cấp: Sở Công Thương

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BỘT MÌ SAO BIỂN (BỘT MÌ ĐA DỤNG)
2. Thành phần: Lúa Mì
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 03 tháng kể từ ngày sản xuất (Ghi trên bao bì sản phẩm)
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Khối lượng tịnh 40 kg và 25 kg, bột mì thành phẩm đựng vào bao PP mới, khô, sạch đạt chất lượng dùng cho thực phẩm.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Lô N13, N14, N15 KCN Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Có đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1: 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2: 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.



CÔNG TY CỔ PHẦN ...

CÔNG THƯƠNG	
123	
456	

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên công ty: ...

2. Địa chỉ: ...

3. Mã số thuế: ...

4. Ngày thành lập: ...

II. THÔNG TIN CHI TIẾT

1. Tên sản phẩm: ...

2. Thông tin chi tiết về sản phẩm: ...

3. Các điều kiện mua hàng: ...

4. Các điều kiện thanh toán: ...

5. Các điều kiện giao hàng: ...



6. Các điều kiện khác: ...

7. Thông tin liên hệ: ...

8. Ngày ban hành: ...

9. Người ban hành: ...

- Tiêu chuẩn TCVN 4359:2008: Tiêu chuẩn quốc gia áp dụng cho bột mì sử dụng trực tiếp làm thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Nha Trang, ngày 21 tháng 04 Năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh Thư



50cm

80cm



Khối Lượng Tịnh:

25 kg



12 CM

ISO 9001:2008

BỘT MÌ SAO BIỂN



Ngày SX: in trên bao bì
Hạn SD: in trên bao bì

BỘT MÌ ĐA DỤNG

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU (% KHỐI LƯỢNG)

PROTEIN: 11.5% - 12.3%

SAO BIỂN

SAO BIỂN

Nhà Sản Xuất:
CÔNG TY TNHH BỘT MÌ VĨNH PHÁT
Địa Chỉ Sản Xuất:
Lô N13-14-15 KCN Suối Dầu,
Huyện Cam Lâm, Khánh Hòa
Điện Thoại: 0258 - 3813045
Fax: 0258 - 3828 272
Email: info@vinhphatflour.com
Website: www.vinhphatflour.com

7.5 CM

7.5 CM

Thành Phần: Lúa mì
Hướng dẫn sử dụng: Dùng làm bánh mì, bánh Baguette, bánh ngọt.
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi thoáng mát, hợp vệ sinh.

5 CM

CM 50cm

30cm



Trọng lượng tịnh

25 kg

ISO 9001:2008



BỘT MÌ SAO BIỂN



Đặc tính: mịn, ngọt, trắng, mềm, dễ hòa tan

BỘT MÌ SA DỪNG

CHẤT LƯỢNG CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG

ISO 9001:2008



2.5 CM

2.5 CM

Thành phần: Bột mì, đường, muối, vani, hương liệu...
Thương hiệu: Sao biển, Sao dừg...
Số lượng: 25kg...

2.5 CM

60 CM

95 CM



Khối Lượng Tịnh:

40 kg



12 CM

ISO 9001:2008

BỘT MÌ SAO BIỂN



Ngày SX: in trên bao bì
Hạn SD: in trên bao bì

BỘT MÌ ĐA DỤNG

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU (% KHỐI LƯỢNG)

PROTEIN: 11.5% - 12.3%

SAO BIỂN

SAO BIỂN

Nhà Sản Xuất:
CÔNG TY TNHH BỘT MÌ VĨNH PHÁT
Địa Chỉ Sản Xuất:
Lô N13-14-15 KCN Suối Dầu,
Huyện Cam Lâm, Khánh Hòa
Điện Thoại: 0258 - 3813045
Fax: 0258 - 3828 272
Email: info@vinhphatfour.com
Website: www.vinhphatfour.com

7.5 CM

7.5 CM

Thành Phần: Lúa mì
Hướng dẫn sử dụng: Dùng làm bánh mì, bánh Baguette, bánh ngọt.
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi thoáng mát, hợp vệ sinh.

5 CM

130-1375



130-1375

130-1375

130-1375

130-1375



130-1375

130-1375

130-1375

130-1375



130-1375

130-1375

130-1375

130-1375

130-1375

Testing Report / Báo cáo Kết quả Phân tích

Applicant / ref. (Khách hàng / số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH BỘT MÌ VĨNH PHÁT
 Information provided by applicant : Bột mì Sao Biển
 (Thông tin được khách hàng cung cấp)
 Sample description (Mô tả mẫu) : Bột mì
 Seal No (Số niêm) : Không niêm
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Mẫu nhận từ khách hàng
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 28-Mar-2020
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 28-Mar-2020

Testing Results / Kết quả phân tích

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
1	Mùi và vị (*)	-	Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có mùi nấm mốc	-	Sensory method
2	Trạng thái (*)	-	Dạng bột	-	Sensory method
3	Tạp chất lạ (*)	-	Không phát hiện	-	Sensory method
4	Màu (*)	-	Màu trắng sữa	-	Sensory method
5	Chỉ số acid	mgKOH/100g	48.5	-	ISO 7305:2019 (++)
6	Độ mịn qua rây 0.25mm (*)	%wt	>99	-	TCVN 10821:2015
7	Hàm lượng ẩm	%wt	13.4	-	AOAC 925.10:2008
8	Crude Protein (N*5.7) (*)	%wt	12.7	-	AOAC 920.87:2005
9	Hàm lượng tro (*)	%wt	0.53	-	AOAC 923.03:2005
10	<i>Bacillus cereus</i> (*)	MPN/g	<3	-	AOAC 980.31:2011
11	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	<10	-	ISO 7937: 2004

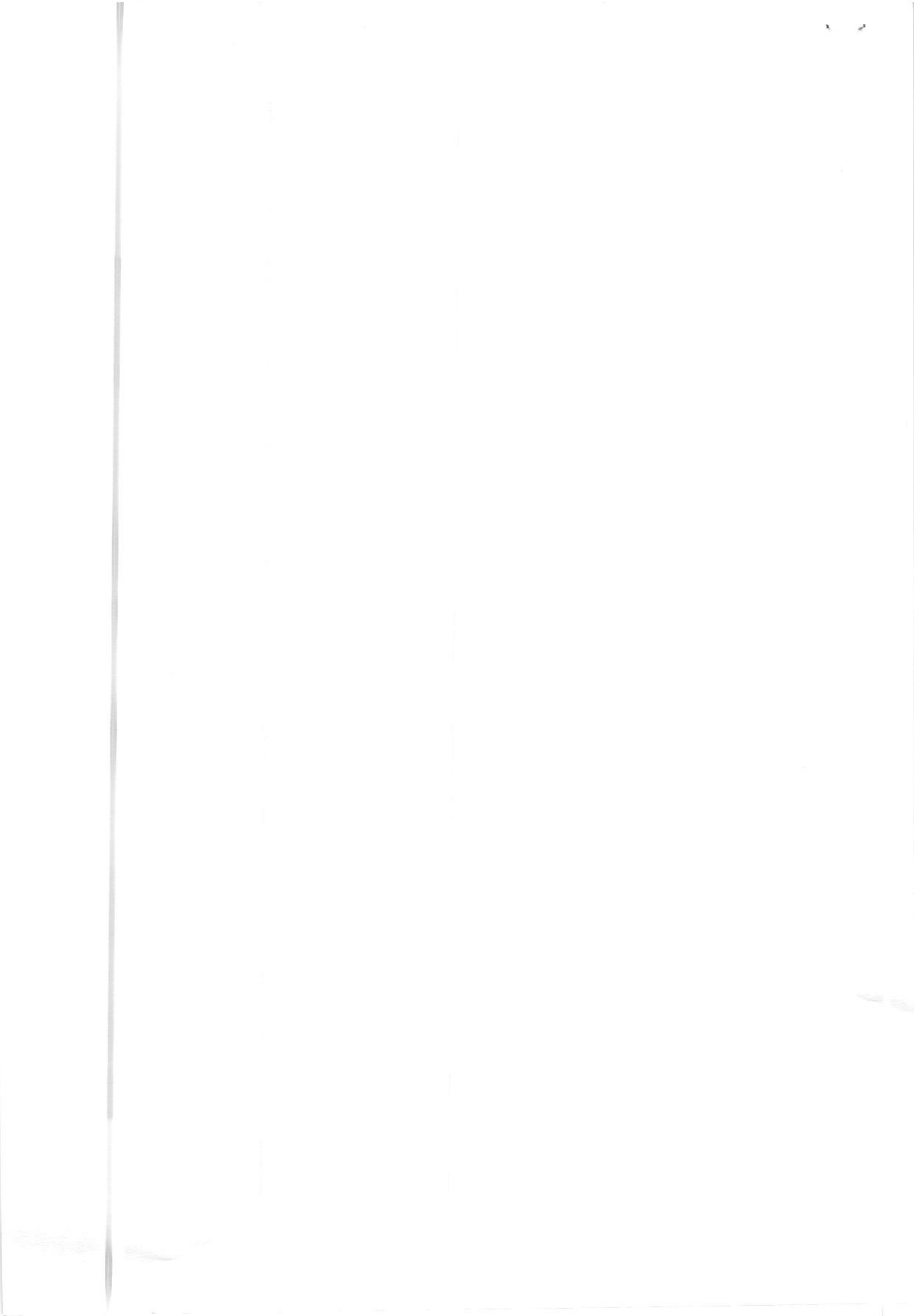
This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Food Office & Laboratory
 M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
 Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887
 Email: cs.cantho@intertek.com
 Website: www.intertek.com / www.intertek.vn





No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
12	<i>E. coli</i>	MPN/g	<3	-	ISO 16649-3:2015
13	<i>Staphylococcus aureus</i> (*)	MPN/g	<3	-	AOAC 987.09
14	Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc	CFU/g	<10	-	ISO 21527-2:2008
15	Total Coliforms	MPN/g	<3	-	ISO 4831: 2006
16	TPC (30°C)	CFU/g	1.9x10 ³	-	ISO 4833-2:2013/Cor1:2014
17	Malathion	mg/kg	Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 and EN 15662), GC/MS/MS
18	Chlorpyrifos methyl	mg/kg	Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 and EN 15662), GC/MS/MS
19	Dichlorvos	mg/kg	Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 and EN 15662), GC/MS/MS
20	Pirimiphos-methyl	mg/kg	Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 and EN 15662), GC/MS/MS
21	Deltamethrin	mg/kg	Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 and EN 15662), GC/MS/MS
22	Permethrin	mg/kg	Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 and EN 15662), GC/MS/MS
23	Fenvalerate	mg/kg	Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 and EN 15662), GC/MS/MS
24	Carbaryl	mg/kg	Không phát hiện	0.001	FST-WI01 chapter 28 (Ref. EN 15662:2008) (LC/MS/MS)
25	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện	1.00	FST-WI01 chapter 39 (Ref. AOAC 2004.10) (LC/MS/MS)
26	Aflatoxin B1	µg/kg	Không phát hiện	0.50	FST-WI01 chapter 14 (LC/MS/MS)
27	Total Aflatoxin	µg/kg	Không phát hiện	0.50	FST-WI01 chapter 14 (LC/MS/MS)

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited
Food Office & Laboratory

M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

Email: cs.cantho@intertek.com

Website: www.intertek.com / www.intertek.vn






No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
28	Deoxynivalenol (*)	µg/kg	Không phát hiện	10.0	FST-WI01 chapter 39 (LC/MS/MS)
29	Zearalenone (*)	µg/kg	Không phát hiện	10.0	FST-WI01 chapter 39 (LC/MS/MS)
30	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/kg	Không phát hiện	0.025	AOAC 999.10:2005 Modified/AAS
31	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	Không phát hiện	0.10	AOAC 999.10:2005 Modified/AAS

Note /Ghi chú:

1. This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2. (*) Parameters are not accredited ISO 17025/Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO 17025
3. According to the test method of Microbiology, the result is expressed as less than 3 MPN/g when there is no positive tube in the three consecutive dilutions/ Theo Phương pháp thử của vi sinh, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 3 MPN/g khi không có ống dương tính trong ba dãy ống pha loãng liên tiếp.

On behalf of Intertek Vietnam-Cantho branch



Cao Việt Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Food Office & Laboratory

M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

Email: cs.cantho@intertek.com

Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 09/03/2020

